TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 8 - 2025
V/v *tranh chấp "ly hôn, nuôi con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Lâm Sơn;

2. Bà Nguyễn Thị Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Liễu, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 - An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông L Trần Long - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 461/2025/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025, về tranh chấp *"ly hôn, nuôi con chung"*; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐXX-ST ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Quỳnh L, sinh năm 2005; địa chỉ: số 436A, ấp AK, xã ĐY, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, (có đơn xin vắng mặt);

- *Bị đơn:* Ông Trần Quốc Th, sinh năm 1997; địa chỉ: số 414, tổ 14, ấp LP, xã LG, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

Tại phiên Tòa hôm nay, tên địa giới hành chính của tỉnh An Giang sau khi sáp nhập tỉnh An Giang và tỉnh Kiên Giang kể từ ngày 01/7/2025. Được thay đổi cụ thể như sau: ấp LP, xã LG, huyện Chợ Mới, (Nay là: ấp LP, xã NM, tỉnh An Giang); ấp AK, xã ĐY, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, (Nay là: ấp AK, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, tờ tự khai nguyên đơn bà Phạm Thị Quỳnh L trình bày: Bà và ông Trần Quốc Th do quen biết, tự tìm hiểu, tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NM, tỉnh An Giang vào ngày

08/7/2004 theo Giấy đăng ký kết hôn số: 94/2004. Sau khi kết hôn bà Phạm Thị Quỳnh L và ông Trần Quốc Th chung sống tại tổ 14, ấp LP, xã NM, tỉnh An Giang. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã do bất đồng quan điểm sống, nói chuyện không hợp nhau, bà L và ông Th đã ly thân từ năm 2025 cho đến nay; gia đình hai bên cũng tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nay, bà L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà L yêu cầu được ly hôn với ông Th.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Phạm Thị Quỳnh L và ông Trần Quốc Th có 01 (một) con chung tên Trần Ngọc An V, sinh ngày 20/9/2024. Hiện con chung đang sống chung với bà Phạm Thị Quỳnh L. Khi ly hôn, bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu ông Trần Quốc Th cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- *Về quan hệ nợ chung*: Bà L trình bày không có nợ chung.

Bị đơn ông Trần Quốc Th, đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Th không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Quỳnh L.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Quỳnh L đối với ông Trần Quốc Th.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phạm Thị Quỳnh L được ly hôn ông Trần Quốc Th.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Phạm Thị Quỳnh L được tiếp tục trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Trần Ngọc An V, sinh ngày 20/9/2024. Ông Trần Quốc Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ nợ chung*: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Phạm Thị Quỳnh L (có đơn xin vắng mặt); bị đơn ông Trần Quốc Th đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng hôm nay ông Th vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành

xét xử vắng mặt ông Trần Quốc Th là có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Bà Phạm Thị Quỳnh L khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Trần Quốc Th. Ông Th có nơi cư trú trên địa bàn xã NM, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nên Tòa án nhân dân Khu vực 11 - An Giang; thụ lý giải quyết là đúng theo thẩm quyền.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Phạm Thị Quỳnh L và ông Trần Quốc Th xác lập quan hệ vợ chồng và chung sống với nhau vào năm 2024 ông, bà có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật; nên hôn của ông bà là hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, trong thời gian sống chung vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, theo bà L trình bày mâu thuẫn phát sinh từ việc vợ chồng không tôn trọng nhau, tính tình không hợp, trong thời gian chung sống thường xảy ra bất hòa, cả hai đã cố gắng tìm cách hàn gắn vẫn không thể nào chung sống với nhau và đã không còn chung sống với nhau từ năm 2025 đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Phạm Thị Quỳnh L xin ly hôn, do cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị Quỳnh L.

Về quan hệ con chung: Bà L và ông Th có 01 (một) con chung tên Trần Ngọc An V, sinh ngày 20/9/2024. Hiện con chung đang sống chung với bà L. Khi ly hôn, bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu ông Trần Quốc Th cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy sau khi bà L và ông Th không còn chung sống với nhau trong khoảng thời gian dài thì bà L vẫn đảm bảo về điều kiện về kinh tế chăm sóc về ăn, ở sinh hoạt và đảm bảo về tâm sinh lý phát triển tốt cho con chung tên An V, sinh ngày 20/9/2024. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung, giúp cháu An V phát triển tốt về thể chất, tinh thần. Căn cứ theo Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Hội đồng xét xử nghỉ nên giao cháu Trần Ngọc An V, sinh ngày 20/9/2024 cho bà Phạm Thị Quỳnh L được trực tiếp trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật; về cấp dưỡng nuôi con chung do bà L không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Ông Trần Quốc Th không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng ông có quyền tới lui trông nôm và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản ông Th thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Bà Phạm Thị Quỳnh L khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết; nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- *Về quan hệ nợ chung*: Ghi nhận bà L trình bày không có nợ chung. Nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của bà L và ông Th trong thời kỳ hôn nhân thì bà L và ông Th vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Các Điều 28, 35, 146, 147, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1) Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Quỳnh L.

2) *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phạm Thị Quỳnh L được ly hôn với ông L Xuân Em.

3) *Về quan hệ con chung*: Bà Phạm Thị Quỳnh L được tiếp tục trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Trần Ngọc An V, sinh ngày 20/9/2024. Ông Trần Quốc Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trần Quốc Th không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng ông có quyền tới lui trông nôm và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản ông Th thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

4) *Về quan hệ tài sản chung*: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết; nên Hội đồng xét xử không xét đến.

5) *Về quan hệ nợ chung*: Ghi nhận bà L trình bày không có nợ chung. Nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của bà L và ông Th trong thời kỳ hôn nhân thì bà L và ông Th vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

6) *Về án phí*: Bà Phạm Thị Quỳnh L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu số: 0024633 ngày 19/5/2025

của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Nay là: Phòng Thi hành án Khu vực 11 - An Giang). Bà Phạm Thị Quỳnh L đã nộp đủ.

Ông Trần Quốc Th không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

7) *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND Khu vực 11;
- Phòng THADS Khu vực 11;
- UBND xã NM, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Thanh